

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ
CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KHÓA XI, NHIỆM KỲ 2016 - 2021
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 23 /NQ-TTHĐND
ngày 12/10/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, quy trình thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân (sau đây viết tắt là HĐND), các Ban HĐND huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021 cho đến khi được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo hướng dẫn mới của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1. Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Thường trực HĐND huyện gồm có Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch, 02 Trưởng ban của HĐND huyện.

Trong nhiệm kỳ hoạt động, khi khuyết các chức danh trong Thường trực Hội đồng nhân dân thì HĐND huyện bầu bổ sung theo quy định.

3. Ban của HĐND huyện gồm có Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban và các Ủy viên.

Khi khuyết trưởng, hoặc phó Trưởng ban HĐND, Thường trực HĐND đề nghị HĐND huyện bầu bổ sung; khi khuyết Ủy viên các Ban HĐND, Thường trực HĐND phê chuẩn Ủy viên bổ sung theo đề nghị của Trưởng ban HĐND huyện.

4. Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 và các quy định tại Quy chế này.

5. Thường trực HĐND huyện có các cán bộ, chuyên viên tham mưu, giúp việc thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện. Khi cần thiết, có thể huy động cán bộ, chuyên viên các cơ quan khác trong huyện tham mưu, giúp việc sau khi đã thống nhất với Thủ trưởng các cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ, chuyên viên.

Điều 3. Công tác thông tin, tuyên truyền

1. Các cơ quan báo chí, truyền thanh - truyền hình,... được mời tham dự, đưa tin về các hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện trừ những phiên họp nội bộ.

2. Thường trực HĐND phân công một Phó Chủ tịch HĐND huyện là người phát ngôn của Thường trực HĐND huyện, có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin về chương trình, nội dung phiên họp công khai và các hoạt động khác của Thường trực HĐND huyện.

CHƯƠNG II

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

MỤC I. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện

1. Trong việc chuẩn bị, triệu tập, chủ tọa kỳ họp HĐND huyện

1.1. Trong việc chuẩn bị, triệu tập kỳ họp

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện (sau đây viết tắt là UBND) và các cơ quan có liên quan chuẩn bị dự kiến chương trình, nội dung kỳ họp, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân;

Chậm nhất 40 ngày trước ngày tiến hành kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND huyện căn cứ vào Nghị quyết của HĐND, theo đề nghị của Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban mặt trận huyện, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện, các Ban HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện để dự kiến nội dung, chương trình, những vấn đề khác có liên quan đến kỳ họp và giao cho các cơ quan liên quan chuẩn bị;

b) Quyết định triệu tập kỳ họp HĐND huyện chậm nhất 20 ngày trước ngày khai mạc đối với kỳ họp thường kỳ và chậm nhất 07 ngày đối với kỳ họp bất thường; công bố dự kiến chương trình, nội dung kỳ họp;

c) Chủ trì, phối hợp Ban Thường trực ủy ban MTTQ huyện xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri để báo cáo tại kỳ họp. Trừ kỳ họp thứ nhất của nhiệm kỳ HĐND huyện;

d) Tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện để báo cáo Hội đồng nhân dân;

đ) Chỉ đạo chuẩn bị và đôn đốc các cơ quan liên quan chuẩn bị các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình HĐND huyện.

1.2. Khi chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện:

a) Điều hành kỳ họp, phiên họp theo chương trình đã được HĐND huyện thông qua; đề nghị điều chỉnh chương trình khi cần thiết;

b) Dự kiến các vấn đề đưa ra thảo luận tại các phiên họp của HĐND huyện hoặc thảo luận tại Tổ đại biểu HĐND huyện;

c) Tạo điều kiện để các đại biểu thảo luận đóng góp ý kiến vào các nội dung; bố trí thời gian thoả đáng cho việc chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp;

d) Chỉ đạo việc tổng hợp ý kiến thảo luận của đại biểu tại phiên họp HĐND huyện và thảo luận tại Tổ đại biểu HĐND huyện;

đ) Chỉ đạo việc tiếp thu ý kiến của đại biểu HĐND huyện và chỉnh lý dự thảo nghị quyết;

e) Điều hành để HĐND huyện biểu quyết thông qua nghị quyết. Trình tự thông qua dự thảo Nghị quyết thực hiện theo điều 85 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

f) Điều hành phiên chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND theo quy định tại điều 60 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

2. Trong việc giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật tại địa phương; đôn đốc, kiểm tra UBND huyện, các cơ quan nhà nước khác ở địa phương thực hiện nghị quyết của HĐND huyện:

a) Yêu cầu UBND huyện và các cơ quan nhà nước khác ở địa phương báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật và tình hình thực hiện nghị quyết của HĐND huyện;

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật và thực hiện nghị quyết của HĐND huyện;

c) Khi phát hiện có sai phạm trong việc thực hiện nghị quyết của HĐND huyện, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của nhân dân, thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì Thường trực HĐND huyện có quyền yêu cầu UBND huyện, các cơ quan liên quan áp dụng các biện pháp để chấm dứt hành vi vi phạm, xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật và báo cáo kết quả cho Thường trực HĐND huyện;

Trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND huyện có thể trình ra kỳ họp gần nhất của Hội đồng nhân dân huyện hoặc triệu tập kỳ họp bất thường để HĐND huyện xem xét, quyết định;

d) Phối hợp với UBND huyện giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết trong thời gian giữa hai kỳ họp; xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung những biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện nghị quyết của HĐND huyện theo đề nghị của UBND huyện, các Ban HĐND huyện và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

3. Trong việc điều hoà, phối hợp hoạt động các Ban HĐND huyện:

a) Phân công các Ban thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND huyện; phân công Ban đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của HĐND huyện

và một số công việc khác; phân công ban thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát của HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện;

b) Tham dự các cuộc họp, giám sát do Ban chủ trì; xem xét kết quả giám sát của các ban khi xét thấy cần thiết và báo cáo HĐND tại kỳ họp gần nhất.

c) Yêu cầu các Ban HĐND huyện định kỳ báo cáo về chương trình, kế hoạch hoạt động và việc thực hiện các chương trình, kế hoạch của các Ban.

d) Điều hòa hoạt động của các Ban HĐND huyện tại cùng một địa bàn hoặc đối với cùng một cơ quan, tổ chức.

4. Trong việc giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện:

a) Tổ chức để đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri. Phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ huyện theo dõi, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri do đại biểu HĐND huyện chuyển đến để chuyển tới các cơ quan nhà nước, tổ chức liên quan nghiên cứu giải quyết; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết và báo cáo kết quả trước HĐND huyện;

b) Tổ chức để đại biểu HĐND huyện tiếp công dân; đôn đốc, kiểm tra và xem xét tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

c) Tổ chức để đại biểu HĐND huyện nghiên cứu, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật khác.

d) Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chính sách, chế độ đối với đại biểu HĐND huyện.

5. Phê chuẩn danh sách Ủy viên của các Ban HĐND trong số đại biểu Hội đồng nhân dân và việc cho thôi làm Ủy viên của Ban HĐND theo đề nghị của Trưởng ban của HĐND huyện. Phê chuẩn chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã. Quyết định việc thành lập các Tổ đại biểu, chỉ định Tổ trưởng, Tổ phó các Tổ đại biểu HĐND huyện.

6. Đối với việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm của các chức danh do HĐND huyện bầu và bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện.

a) Trình HĐND huyện lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng ban HĐND; Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND huyện.

Trình HĐND huyện bỏ phiếu tín nhiệm các chức danh do HĐND bầu khi có đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND yêu cầu hoặc người được lấy phiếu tín nhiệm có từ hai phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện trở lên đánh giá tín nhiệm thấp;

b) Quyết định việc đưa ra HĐND bãi nhiệm đối với đại biểu HĐND khi không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn của đại biểu, không còn xứng đáng với tín nhiệm của Nhân dân.

7. Chỉ đạo hoạt động của Văn phòng HĐND&UBND huyện trong việc tham mưu các nội dung liên quan đến hoạt động của HĐND và Thường trực HĐND huyện.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện

1. Chủ tịch HĐND huyện lãnh đạo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Thay mặt Thường trực HĐND huyện giữ mối liên hệ với Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan nhà nước, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội khác và công dân. Chịu trách nhiệm trước Pháp luật, trước HĐND huyện, các cơ quan liên quan và cử tri về toàn bộ hoạt động của HĐND huyện theo quy định của Luật.

Phân công nhiệm vụ các Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng các Ban HĐND huyện. Chủ trì các phiên họp, cuộc họp của Thường trực HĐND huyện; khi Chủ tịch đi vắng thì ủy quyền cho một đồng chí Phó Chủ tịch HĐND huyện chủ trì thay.

Chỉ đạo việc triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, các Nghị quyết của cấp trên; chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình hoạt động của HĐND huyện hàng năm và cả nhiệm kỳ.

Quyết định thành lập các đoàn giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện. Chỉ đạo giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND và Thường trực HĐND huyện.

Chỉ đạo điều hành các kỳ họp HĐND theo chương trình đã được thông qua; ký ban hành các Nghị quyết, Biên bản kỳ họp của HĐND huyện.

2. Các Phó Chủ tịch HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Chủ tịch HĐND. Thay mặt Thường trực HĐND huyện điều hành, giải quyết các công việc thường xuyên của HĐND huyện theo lĩnh vực được phân công; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐND khi Chủ tịch ủy quyền.

Khi khuyết Chủ tịch thì một Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch cho đến khi HĐND bầu được Chủ tịch mới.

Tổ chức các hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND huyện theo chương trình hoạt động hằng năm của HĐND huyện và Thường trực HĐND.

Phối hợp với các Ủy viên Thường trực HĐND chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp của HĐND.

Chủ trì các cuộc họp của Thường trực HĐND khi Chủ tịch HĐND đi vắng. Chủ trì các cuộc họp, giao ban giữa Thường trực HĐND với các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, Văn phòng HĐND&UBND huyện.

3. Các thành viên Thường trực HĐND chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND trước HĐND; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực HĐND về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực

HĐND phân công. Tham gia các phiên họp Thường trực HĐND, thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND.

MỤC II. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 6. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện hoạt động chủ yếu theo các hình thức sau:

1. Phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND huyện;
2. Tổ chức các cuộc họp, hội nghị.
3. Thực hiện việc xin ý kiến của các thành viên Thường trực HĐND huyện bằng văn bản đối với nội dung liên quan thuộc thẩm quyền khi không tổ chức họp.

Điều 7. Phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND huyện

Thường trực HĐND huyện họp phiên thường kỳ mỗi tháng một lần, vào khoảng từ ngày 05 - 06 hàng tháng để thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật. Phiên họp phải có ít nhất hai phần ba thành viên của Thường trực HĐND tham dự.

Khi cần thiết Thường trực HĐND huyện có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch HĐND huyện.

Điều 8. Chương trình, nội dung phiên họp Thường trực HĐND huyện

1. Chủ tịch HĐND huyện quyết định thời gian, chương trình và chỉ đạo việc chuẩn bị phiên họp. Các Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực HĐND chuẩn bị nội dung được Thường trực HĐND, Chủ tịch HĐND phân công.

2. Theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐND, căn cứ vào chương trình công tác của Thường trực HĐND và các Ban HĐND, Văn phòng HĐND&UBND huyện chuẩn bị dự kiến chương trình phiên họp chậm nhất là 07 ngày trước ngày bắt đầu phiên họp; xin ý kiến các Phó Chủ tịch HĐND trước khi trình Chủ tịch HĐND huyện quyết định.

3. Văn phòng HĐND&UBND huyện gửi dự kiến chương trình phiên họp đã được Chủ tịch HĐND huyện quyết định đến các cơ quan, tổ chức liên quan chậm nhất 05 ngày trước ngày bắt đầu phiên họp; gửi quyết định triệu tập phiên họp (giấy mời) đến các thành viên Thường trực HĐND huyện và đại biểu mời chậm nhất 03 ngày trước ngày bắt đầu phiên họp.

Điều 9. Thành phần dự phiên họp của Thường trực HĐND huyện

1. Thành phần, khách mời tham dự phiên họp của Thường trực HĐND huyện theo quy định tại Điều 106 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Tùy theo nội dung từng phiên họp, Thường trực HĐND huyện mời thêm đại diện các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi bàn nội dung liên quan.

Ngoài các thành phần trên, phiên họp Thường trực HĐND huyện mời thêm: Phó trưởng ban chuyên trách HĐND huyện, Chánh Văn phòng HĐND&UBND

huyện, lãnh đạo Văn phòng được phân công phụ trách và Chuyên viên giúp việc Thường trực HĐND huyện;

2. Thành viên Thường trực HĐND có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp, nếu vì lý do đặc biệt không thể tham gia thì phải báo cáo Chủ tịch HĐND.

3. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân được mời tham dự phiên họp có trách nhiệm dự họp, trường hợp không thể dự họp thì phải báo cáo Chủ tịch HĐND huyện chậm nhất 01 ngày trước ngày khai mạc phiên họp.

Điều 10. Hồ sơ tài liệu phiên họp

1. Các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm chuẩn bị các dự án, đề án, báo cáo thuộc nội dung chương trình phiên họp theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

2. Tài liệu phục vụ phiên họp được gửi bản in và bản điện tử tới Văn phòng HĐND&UBND huyện để tập hợp thành hồ sơ gửi đến thành viên Thường trực HĐND huyện.

Tài liệu được gửi đến các thành viên Thường trực HĐND huyện chậm nhất là 03 ngày trước ngày bắt đầu phiên họp. Trong trường hợp phiên họp bất thường thì tài liệu phải được gửi đến các thành viên Thường trực HĐND huyện chậm nhất là 01 ngày trước ngày bắt đầu phiên họp.

3. Tài liệu phiên họp được gửi đến thành viên Thường trực HĐND huyện và khách mời tham dự phiên họp; đại diện cơ quan thông tấn, báo chí được cung cấp tài liệu, trừ tài liệu mật.

4. Tài liệu của phiên họp được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 11. Chủ tọa phiên họp

1. Chủ tịch HĐND huyện chủ tọa và điều hành phiên họp của Thường trực HĐND huyện. Nếu Chủ tịch vắng mặt, thì một Phó Chủ tịch HĐND được ủy quyền chủ tọa phiên họp.

2. Chủ tọa phiên họp có nhiệm vụ, quyền hạn: Xác định tính hợp lệ của phiên họp; điều hành phiên họp theo chương trình, nội dung đã được thông qua; tổng hợp ý kiến đã phát biểu, nêu nội dung để Thường trực HĐND biểu quyết; ký biên bản phiên họp.

Điều 12. Báo cáo tại phiên họp

1. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trình dự án, báo cáo, tờ trình, đề án trực tiếp báo cáo với Thường trực HĐND huyện tại phiên họp. Trường hợp đặc biệt, có thể ủy quyền cho cấp phó báo cáo thay và phải được sự đồng ý của Chủ tọa phiên họp.

2. Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân trình dự án, báo cáo, tờ trình, đề án tại phiên họp trình bày báo cáo trong thời gian không quá 20 phút. Căn cứ nội dung, tình

hình thực tế, Chủ tọa phiên họp quyết định tăng thời gian trình bày hoặc yêu cầu báo cáo, giải trình thêm.

Điều 13. Thảo luận tại phiên họp

1. Chủ tọa điều hành phiên họp xác định mục đích, yêu cầu, nội dung thảo luận; mời từng thành viên Thường trực HĐND huyện phát biểu. Khi cần thiết, Chủ tọa phiên họp có thể mời đại biểu tham dự phiên họp phát biểu ý kiến, giải trình để làm rõ các nội dung liên quan.

2. Đối với dự án, đề án, báo cáo trình HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện thảo luận, cho ý kiến trước để cơ quan thẩm tra đề nghị, quyết định tiến độ, điều kiện trình HĐND huyện.

Đối với dự án, đề án, báo cáo quyết định theo thẩm quyền, Thường trực HĐND xem xét, thảo luận toàn diện trước khi quyết định.

3. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực quyết định việc xin ý kiến Thường trực HĐND huyện bằng văn bản đối với nội dung quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 14. Chất vấn, trả lời chất vấn, giải trình tại phiên họp

Hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn, giải trình tại phiên họp thực hiện theo điều 69, điều 72 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

Điều 15. Kết luận tại phiên họp của Thường trực HĐND huyện

1. Tùy từng phiên họp, căn cứ ý kiến thảo luận và tổng hợp của Chủ tọa, Văn phòng HĐND&UBND huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan chuẩn bị dự thảo Thông báo kết luận phiên họp, xin ý kiến các thành viên Thường trực HĐND huyện, hoàn chỉnh văn bản và trình Chủ tọa phiên họp quyết định; thông báo kết luận của Thường trực HĐND huyện chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên họp.

2. Văn phòng HĐND&UBND huyện gửi Thông báo kết luận của Thường trực HĐND huyện đến các cơ quan, tổ chức liên quan để thực hiện.

Trường hợp cơ quan trình dự án, đề án, báo cáo có ý kiến khác với kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thì phải báo cáo Thường trực HĐND huyện bằng văn bản.

3. Cơ quan, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện kết luận của Thường trực HĐND; trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ thì Thường trực HĐND báo cáo HĐND xem xét, quyết định.

Điều 16. Biểu quyết tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân

1. Thường trực HĐND quyết định áp dụng một trong các hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết bằng giơ tay.

2. Các kết luận của Thường trực HĐND huyện được thông qua khi có quá nửa tổng số thành viên Thường trực HĐND huyện biểu quyết tán thành.

Điều 17. Biên bản phiên họp

1. Phiên họp Thường trực HĐND huyện được ghi biên bản. Biên bản phiên họp phải ghi đầy đủ diễn biến của phiên họp, ý kiến phát biểu, kết luận, kết quả biểu quyết của Thường trực HĐND huyện; có chữ ký của Chủ tọa phiên họp.

2. Văn phòng HĐND&UBND huyện tổ chức việc ghi biên bản các phiên họp Thường trực HĐND huyện.

Điều 18. Cuộc họp, hội nghị khác do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức

1. Thường trực HĐND huyện tổ chức các cuộc họp, hội nghị để triển khai hoặc tổng kết việc giám sát thi hành hiến pháp, pháp luật tại địa phương; tổ chức hội nghị chuyên đề, hội nghị phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức liên quan và hội nghị khác để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Tùy nội dung từng cuộc họp, Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch HĐND huyện chủ trì.

3. Văn phòng HĐND&UBND huyện phục vụ các cuộc họp, hội nghị.

Điều 19. Xử lý các công việc phát sinh khi không tổ chức họp

Đối với những vấn đề phát sinh giữa 2 phiên họp do UBND huyện trình, trong trường hợp cần thiết, không chờ đến phiên họp của Thường trực HĐND huyện thì được xử lý theo trình tự sau:

a) Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực phân công Ban của HĐND huyện cho ý kiến về nội dung UBND huyện trình;

b) Ban của HĐND huyện tham mưu và xin ý kiến thống nhất của các Phó Chủ tịch trước khi trình Chủ tịch phụ trách xem xét, quyết định;

Trường hợp còn có ý kiến khác nhau thì báo cáo Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định.

Điều 20. Hoạt động giám sát và Tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện tiến hành hoạt động giám sát theo quy định tại Mục 2, Chương 3 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

2. Hoạt động Tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện được thực hiện theo Điều 107 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

MỤC III. MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 21. Quan hệ công tác với Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND, Thường trực HĐND và Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng chuẩn bị các điều kiện thuận lợi cho đoàn công tác của Quốc hội, các cơ quan thuộc Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND, Thường trực HĐND tỉnh khi về địa phương tiếp xúc cử tri hoặc công tác;

2. Thường trực HĐND huyện thực hiện chế độ báo cáo tháng, hàng quý, sáu tháng, cả năm về tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND huyện cho Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

3. Thường trực HĐND huyện giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND, Thường trực HĐND và Văn phòng HĐND tỉnh.

Điều 22. Quan hệ công tác với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy

Thường trực HĐND huyện chịu sự lãnh đạo toàn diện của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy; thường xuyên báo cáo với Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy về kết quả thực hiện các nhiệm vụ; xin ý kiến chỉ đạo về phương hướng, nhiệm vụ hoạt động và các vấn đề quan trọng khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện.

Điều 23. Quan hệ công tác với Ủy ban nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện

1. Thường trực HĐND huyện giữ mối quan hệ với UBND huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

2. Thường trực HĐND huyện phối hợp với UBND huyện trong việc thống nhất chương trình, nội dung, thời gian các kỳ họp HĐND huyện; đôn đốc việc triển khai và kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết của HĐND huyện;

Phối hợp trong hoạt động tiếp công dân, kiểm tra việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và các khiếu nại, tố cáo của công dân;

Phối hợp kiểm tra việc giải quyết các kiến nghị giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND huyện; các vấn đề khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND và Thường trực HĐND huyện;

3. Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận trong việc động viên các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh, trật tự ở địa phương, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; phối hợp trong công tác giám sát, tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND, tổng hợp ý kiến,

kiến nghị của cử tri gửi đến HĐND huyện. Phối hợp xem xét, quyết định đưa ra HĐND huyện bầu nhiệm đại biểu HĐND huyện;

Điều 24. Quan hệ công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã

1. Thường trực HĐND huyện và Thường trực HĐND các xã, thị trấn phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ của hai cấp theo quy định.

2. Thường trực HĐND huyện và Thường trực HĐND cấp xã tổ chức giao ban, hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động ít nhất 6 tháng một lần. Thường trực HĐND xã, thị trấn có trách nhiệm báo cáo với Thường trực HĐND huyện về tình hình tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III

CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

MỤC I: NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 25. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban HĐND huyện

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND huyện liên quan đến lĩnh vực phụ trách của các Ban được quy định tại khoản 1, khoản 6, khoản 8 Điều 108 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

2. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do HĐND hoặc Thường trực HĐND huyện phân công. Trình tự thực hiện thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án thực hiện theo điều 111 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Việc thẩm tra báo cáo thực hiện theo điều 78 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

3. Giúp HĐND huyện giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện, UBND huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện trong các lĩnh vực phụ trách; giám sát việc thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND huyện thuộc phạm vi phụ trách.

4. Tổ chức giám sát, khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do HĐND hoặc Thường trực HĐND huyện phân công;

5. Kiến nghị với HĐND huyện, UBND huyện và các địa phương, đơn vị về những vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách;

6. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát, khảo sát với Thường trực HĐND huyện và HĐND huyện. Chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND; trong thời gian HĐND không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực HĐND.

Điều 26. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

1. Quyết định kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình giám sát, chương trình công tác toàn nhiệm kỳ, hàng năm, hàng quý, hàng tháng của Ban trong lĩnh vực được phân công;

2. Chịu trách nhiệm trước HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban. Xem xét, quyết định và kiến nghị với HĐND huyện những vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Ban;

3. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp của HĐND huyện trên lĩnh vực phụ trách. Chủ trì thẩm tra các báo cáo, các đề án của UBND huyện và các ngành của huyện trước khi trình kỳ họp HĐND huyện theo lĩnh vực chuyên môn của Ban và báo cáo kết quả thẩm tra đó bằng văn bản tại kỳ họp HĐND huyện;

4. Làm trưởng đoàn giám sát do Ban chủ trì; phân công các thành viên của Ban tham gia đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện và cấp trên khi có yêu cầu; tham gia hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Thường trực HĐND huyện về những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Ban;

5. Tham mưu cho Thường trực HĐND huyện xử lý những vấn đề phát sinh giữa 2 kỳ họp liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách.

Điều 27. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban

1. Giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ và được phân công phụ trách một số công việc của Ban; điều hành công việc của Ban khi Trưởng ban vắng mặt và được uỷ quyền;

2. Giúp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Thường trực HĐND, của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND huyện. Chịu sự chỉ đạo, điều hành, quản lý của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND huyện.

3. Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện phục vụ, giúp việc các hoạt động của Thường trực HĐND và HĐND;

4. Phó Trưởng ban được quyền ký các văn bản của Ban và tổ chức các hoạt động của Ban khi Trưởng ban phân công.

Điều 28. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của tập thể Ban, đóng góp ý kiến vào các hoạt động thẩm tra, giám sát, khảo sát, kiến nghị đề xuất của Ban. Khi không tham gia các hoạt động của Ban phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban.

2. Mỗi ủy viên được Trưởng ban phân công theo dõi từng lĩnh vực, có nhiệm vụ nghiên cứu các quy định của pháp luật để tham mưu cho Ban về những nội dung thuộc lĩnh vực được phân công;

3. Ngoài những cuộc làm việc, khảo sát, giám sát của Ban, các Ủy viên thực hiện việc tự nghiên cứu, giám sát, tìm hiểu thông tin để tham gia có hiệu quả vào các hoạt động của HĐND huyện tại các kỳ họp.

Điều 29. Hoạt động giám sát của các Ban HĐND huyện

Hoạt động giám sát của các Ban HĐND huyện thực hiện theo quy định tại mục 3, chương III Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

MỤC II. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 30. Xin ý kiến thống nhất của tập thể Ban

1. Các báo cáo kết quả giám sát, thẩm tra của Ban trước khi báo cáo với Thường trực HĐND huyện hoặc trình kỳ họp HĐND huyện phải thông qua tập thể Ban;

2. Khi nhận được các văn bản từ Thường trực HĐND, UBND huyện, các cơ quan, ban liên quan gửi đến, Phó trưởng ban chuyên trách báo cáo nội dung với Trưởng ban; trực tiếp nghiên cứu và dự thảo văn bản trả lời (nếu có), xin ý kiến Trưởng ban quyết định; trường hợp cần lấy ý kiến tập thể thì đề xuất Trưởng ban tổ chức họp Ban hoặc bằng văn bản hoặc qua thông tin liên lạc.

Đối với những nội dung cấp bách thì Trưởng ban và Phó Trưởng ban thống nhất trước khi quyết định và báo cáo với tập thể Ban.

Điều 31. Chế độ hội họp

Ban họp ít nhất ba tháng một lần. Định kỳ 2 tuần một lần, Trưởng ban, Phó Trưởng ban hội ý công tác bàn nội dung thực hiện nhiệm vụ của Ban. Ủy viên của Ban có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban; trong trường hợp không thể tham dự thì phải báo cáo lãnh đạo Ban.

Hàng quý, Trưởng ban triệu tập phiên họp thường kỳ của Ban và báo cáo kết quả hoạt động của Ban với Thường trực HĐND huyện. Định kỳ 6 tháng và cuối năm, Ban tổ chức họp sơ kết và tổng kết theo quy định.

MỤC III. QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 32. Quan hệ phối hợp công tác của các Ban HĐND

1. Các Ban HĐND phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan..

2. Các Ban HĐND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp, trao đổi kinh nghiệm về lĩnh vực hoạt động với HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.

3. Chịu sự chỉ đạo, điều hòa và phân công của Thường trực HĐND huyện; cử thành viên tham gia hoạt động của Thường trực HĐND huyện theo yêu cầu.

4. Ủy ban nhân dân huyện, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm cung cấp thông tin hoặc làm việc trực tiếp về các vấn đề liên quan khi có yêu cầu của Ban.

Các kiến nghị, đề xuất của Ban phải được các cấp chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xem xét giải quyết nghiêm túc, kịp thời.

5. Ban HĐND huyện hướng dẫn nghiệp vụ, phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm với Thường trực HĐND và các Ban tương ứng của HĐND xã, thị trấn.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 33. Các thành viên Thường trực HĐND huyện, thành viên các Ban HĐND, Văn phòng HĐND&UBND huyện, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có quy định nào không còn phù hợp thì Thường trực HĐND huyện sẽ xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND

CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Đề